TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32A/2023/QĐST-DS	*Q, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 45/2023/TLST- DS ngày 05 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P.

Địa chỉ: Tầng 16, 23, 24 Toà nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Đ – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Yến N – Nhân viên (Theo Giấy uỷ quyền số 159/2022/UQ-GĐCNHN ngày 16/9/2022).

- Bị đơn: Ông Đỗ Hữu H, sinh năm 1974 và vợ là bà Đỗ Thị L, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Xóm Mới, thôn NT, xã NM, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đỗ Hữu H, sinh năm 1974.

+ Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1977.

+ Chị Đỗ Thị P, sinh năm 2001 (con ông H – bà L).

+ Anh Đỗ Hữu N1, sinh năm 2004 (con ông H – bà L).

Đều có địa chỉ tại: Xóm Mới, thôn NT, xã NM, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Bà L, chị Phương và anh Nam đã uỷ quyền cho ông H theo Giấy uỷ quyền lập ngày 15/5/2023 tại Toà án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP P P và ông Đỗ Hữu H, bà Đỗ Thị L xác nhận: theo Hợp đồng tín dụng số 106.0982/2015/HĐTD-CN/PGBHN ngày 05/10/2015 và Khế ước nhận nợ số 106.0982/2015/KUNN-CN/PGBHN ngày 06/10/2015, tạm tính đến ngày 25/5/2023 ông H - bà L còn nợ Ngân hàng TMCP P P số tiền là 293.305.329đ (Hai trăm chín mươi ba triệu, ba trăm linh năm nghìn, ba trăm hai mươi chín đồng), cụ thể:

+ Nợ gốc: 71.040.000 đ (Bảy mươi mốt triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).
+ Nợ lãi trong hạn: 110.932.200đ (Một trăm mười triệu chín trăm ba mươi hai nghìn hai trăm đồng).
+ Nợ lãi quá hạn: 111.333.129đ (Một trăm mười một triệu ba trăm ba mươi ba nghìn một trăm hai mươi chín đồng).

2.2. Ông Đỗ Hữu H, bà Đỗ Thị L cam kết có trách Nệm trả Ngân hàng TMCP P P số tiền là 293.305.329 đồng (Hai trăm chín mươi ba triệu ba trăm linh năm nghìn ba trăm hai mươi chín đồng).

2.3. Kể từ ngày 26/5/2023, ông Nguyễn Hữu H - bà Đỗ Thị L phải tiếp tục trả Ngân hàng TMCP P P tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 106.0982/2015/HĐTD-CN/PGBHN ngày 05/10/2015 và Khế ước nhận nợ số 106.0982/2015/KƯNN-CN/PGBHN ngày 06/10/2015 cho đến khi thanh toán hết nợ, nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP P P thì lãi suất mà ông H - bà L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP P P.

2.4. Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, trường hợp ông Đỗ Hữu H - bà Đỗ Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả

nợ thì Ngân hàng TMCP P P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 6783.2015/HĐTC, quyển số 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/10/2015 tại Phòng Công chứng số 4 thành phố Hà Nội để thu hồi nợ. Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Q ngày 06/10/2015. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất của thửa đất số 130, tờ bản đồ số 14, địa chỉ: thôn NT, xã NM, huyện Q, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 098465, số vào sổ cấp GCN: 1784 do UBND huyện Q, thành phố Hà Nội cấp ngày 31/03/2015 cho hộ ông Đỗ Hữu H (Ngày 25/9/2015 đã tặng cho toàn bộ thửa đất cho ông Đỗ Hữu H).

Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản bảo đảm.

Khi xử lý tài sản bảo đảm, các đương sự và những người đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú, sinh sống tại tài sản bảo đảm có nghĩa vụ chấp hành quyết định của cơ quan xử lý tài sản bảo đảm.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm sẽ dùng để thanh toán toàn bộ khoản nợ của ông H - bà L theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ nói trên. Nếu dư sẽ trả lại cho chủ sở hữu tài sản, nếu thiếu thì ông H - bà L vẫn phải tiếp tục trả nợ Ngân hàng TMCP P P cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.5. Về án phí: Ông Đỗ Hữu H và bà Đỗ Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.332.000 (Bảy triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP P P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP P P số tiền 9.466.000 đồng (Chín triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0000609 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy